

ETFs & XU HƯỚNG INFLOW CỦA KHỐI NGOẠI

21/02/2014



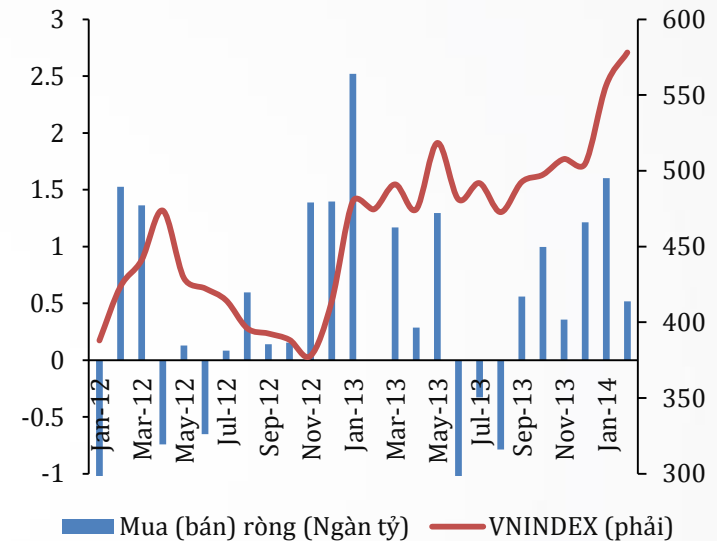
ETFs & XU HƯỚNG INFLOW CỦA KHỐI NGOẠI

Từ đầu năm đến nay, khối ngoại đã mua ròng 2,679 tỷ đồng trên thị trường chứng khoán Việt Nam, trong đó giá trị mua ròng trên sàn HSX đạt 2,119 tỷ đồng, trên HNX đạt 560 tỷ đồng. Chỉ tính từ sau tết nguyên đán, con số mua ròng trên cả hai sàn cũng đạt gần 900 tỷ đồng cho thấy xu hướng dòng vốn đầu tư của khối ngoại vào thị trường chứng khoán Việt Nam đang diễn ra rất mạnh mẽ. Đây là một trong những nguyên nhân chính đẩy chỉ số VNINDEX và HNXINDEX tăng trưởng mạnh từ đầu năm đến nay.

Chúng tôi cho rằng, để đón đầu cho việc Việt Nam gia nhập TPP và việc nới room cho nhà đầu tư nước ngoài, dòng vốn này sẽ tiếp tục chảy vào thị trường trong thời gian tới. Điều này dẫn đến động lực tăng giá cho những cổ phiếu được khối ngoại “quan tâm”.

Cùng với việc 2 quỹ ETF đang hoạt động tại Việt Nam là VNM và FTSE đang chuẩn bị bước vào kì cơ cấu lại Quý 1/2014, bản tin ngày hôm nay của chúng tôi sẽ gửi đến quý khách hàng khuyến nghị mua bán một số mã cổ phiếu đáng chú ý, nằm trong danh mục của 2 quỹ ETF này và một vài thông tin dự đoán động thái của các quỹ này trong đợt cơ cấu tới.

VNINDEX và giá trị mua (bán) ròng của khối ngoại



ETFs & XU HƯỚNG INFLOW CỦA KHỐI NGOẠI

Biến động giá và giá trị mua (bán) ròng khối ngoại (tỷ đồng) của các cổ phiếu trong danh mục 2 quỹ ETFs từ đầu năm đến nay

STT	Mã	Quỹ nắm giữ	Biến động giá	Mua (bán) ròng	STT	Mã	Quỹ nắm giữ	Biến động giá	Mua (bán) ròng
1	PVS	VNM	+45%	146.1	14	PVT	FTSE	+15%	8.7
2	DIG	FTSE	+40%	27.7	15	HPG	VNM, FTSE	+14%	65.7
3	KBC	FTSE	+37%	24.4	16	ITA	VNM, FTSE	+14%	83.1
4	VCG	VNM, FTSE	+36%	45.0	17	VIC	VNM, FTSE	+12%	217.7
5	PVD	VNM, FTSE	+24%	139.9	18	OGC	VNM, FTSE	+11%	68.4
6	SHB	VNM	+23%	133.3	19	VCB	VNM, FTSE	+9%	285.3
7	BVH	VNM, FTSE	+22%	150.0	20	VSH	FTSE	+7%	29.9
8	HAG	VNM, FTSE	+22%	-120.6	21	DPM	VNM, FTSE	+7%	-8.0
9	HSG	FTSE	+21%	128.6	22	GMD	VNM, FTSE	+7%	62.6
10	STB	VNM, FTSE	+20%	134.7	23	PET	FTSE	+6%	-27.3
11	DRC	VNM FTSE	+17%	86.6	24	SBT	FTSE	+6%	21.4
12	CSM	FTSE	+15%	-10.8	25	PPC	VNM, FTSE	+1%	109.9
13	MSN	FTSE	+15%	165.8					

HOẠT ĐỘNG TÁI CƠ CẤU CỦA 2 QUỸ ETFs

QUỸ MARKET VECTORS VIETNAM ETFS

Tỷ trọng danh mục quỹ VNM ngày 20/02/2014

Mã	Khối lượng	Tỷ trọng	Mã	Khối lượng	Tỷ trọng
PVS	27,846,050	8.54%	MINT*	24,029,254	3.73%
VIC	9,559,384	7.81%	SIA*	2,216,637	3.57%
VCB	25,024,178	7.59%	PPC	12,278,540	3.25%
BVH	14,232,496	6.85%	OGC	23,155,746	2.90%
DPM	14,579,680	6.75%	GMD	7,175,776	2.69%
STB	27,558,031	5.90%	HPG	5,053,920	2.47%
PVD	6,639,476	5.24%	HAG	8,661,185	2.26%
PMO*	3,728,361	4.05%	VCG	13,850,397	1.97%
GAM*	13,007,490	3.99%	DRC	4,007,640	1.92%
CPF*	21,426,800	3.81%	VOF*	2,986,046	1.59%
SHB	42,746,200	3.78%	PKS*	6,815,416	1.26%
ONGC*	3,822,625	3.74%	Han*	142,880	0.57%
ITA	47,706,631	3.74%			

* Mã ngoại

Lịch cơ cấu lại Quý 1/2014:

- Ngày chốt số liệu sàng lọc: 28/02/2014
- Ngày công bố danh mục mới: 14/03/2014
- Ngày danh mục mới có hiệu lực: 21/03/2014.

Kết quả sàng lọc và dự đoán của VFS:

Sử dụng dữ liệu giá đóng cửa, %Room nước ngoài còn lại ngày 20/02/2014, kết quả sàng lọc của chúng tôi như sau:

- Mã vi phạm (loại ra): **HPG** (%Room nước ngoài còn lại <5%).
- Mã đủ điều kiện thêm vào: Không có

Các kịch bản có khả năng xảy ra cao:

- Kịch bản 1: Không thêm không loại mã nào.
- Kịch bản 2: Loại HPG, thêm mã ngoại

HOẠT ĐỘNG TÁI CƠ CẤU CỦA 2 QUỸ ETFs

QUỸ DB FTSE VIETNAM INDEX

Tỷ trọng danh mục quỹ FTSE ngày 14/02/2014

Mã	Tỷ trọng	Mã	Tỷ trọng
MSN	15.19%	GMD	2.19%
VIC	14.47%	PPC	2.00%
HPG	11.56%	VSH	1.66%
PVD	8.89%	CSM	1.58%
HAG	8.68%	KBC	1.51%
DPM	7.84%	DRC	1.37%
VCB	6.13%	PVT	1.19%
STB	3.91%	DIG	1.06%
BVH	3.00%	OGC	0.92%
HSG	2.72%	PET	0.91%
ITA	2.63%	SBT	0.60%

Lịch cơ cấu lại Quý 1/2014:

- Ngày chốt số liệu sàng lọc: 28/02/2014
- Ngày công bố danh mục mới: 07/03/2014
- Ngày danh mục mới có hiệu lực: 21/03/2014.

Kết quả sàng lọc và dự đoán của VFS:

Sử dụng dữ liệu giá đóng cửa, %Room nước ngoài còn lại ngày 20/02/2014, kết quả sàng lọc của chúng tôi như sau:

- Mã vi phạm (có thể bị loại): **SBT** (Vi phạm điều kiện thanh khoản).
- Mã có khả năng thêm vào: **EIB** đủ điều kiện về thanh khoản và hiện tại đang hờ room. **IJC** đã đủ điều kiện về thanh khoản nhưng điều kiện về vốn hóa thị trường vẫn chưa đạt do đó cần theo dõi sát diễn biến giá của cổ phiếu này,

KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN

IJC



Giá đang trong xu hướng tăng khá mạnh sau khi thoát khỏi xu hướng giảm dài hạn trước đó.

Nhà đầu tư có thể canh mua khi giá điều chỉnh về quanh mức hỗ trợ **11.5** với kỳ vọng giá đến **18** trong kỳ đầu tư 3 tháng trở lên và ngừng lỗ nhanh nếu giá xuống dưới **10**.

KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN

EIB



Giá đang trong xu hướng giảm và hiện đang dao động trong khung hẹp từ **13-13.5** với ý định kiểm tra đường xu hướng này cho mục đích phá vỡ. Hiện xu hướng vẫn chưa tích cực trừ khi giá vượt **13.5** kèm theo thanh khoản tăng vọt xác nhận sự phá vỡ xu hướng giảm trước đó.

Nhà đầu tư có thể canh mua từ **13.5** trở lên khi dấu hiệu trên xuất hiện với kỳ vọng lợi nhuận 20% trong kỳ đầu tư 3 tháng trở lên và ngừng lỗ nếu giá xuống dưới **13**.

KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN

BVH



Xu hướng	Tăng
Hỗ trợ	41.0
Kháng cự	49.0
Giá vào	40.0 – 41.0
Giá cắt lỗ	39.0
Giá mục tiêu	50.0

KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN

DPM



Xu hướng	Tăng
Hỗ trợ	44.1
Kháng cự	48.8
Giá vào	43.8 - 44.5
Giá cắt lỗ	42.5
Giá mục tiêu	54 - 55

KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN

HAG



Xu hướng	Tăng
Hỗ trợ	24.0
Kháng cự	28.2
Giá vào	24.0 – 24.5
Giá cắt lỗ	23.0
Giá mục tiêu	29.5 – 30.0

KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN

HPG



Xu hướng	Tăng
Hỗ trợ	45.1
Kháng cự	54.0
Giá vào	38.0
Giá cắt lỗ	36.0
Giá mục tiêu	48.0 – 50.0

KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN

HSG



Xu hướng	Tăng
Hỗ trợ	47.0
Kháng cự	51.8
Giá vào	46.0 - 47.0
Giá cắt lỗ	43.5
Giá mục tiêu	57.0 - 58.0

KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN

KBC



Xu hướng	Tăng
Hỗ trợ	11.8
Kháng cự	17.4
Giá vào	11.8 – 12.0
Giá cắt lỗ	11.2
Giá mục tiêu	16.8 – 17.0

KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN

PET



Xu hướng	Tăng
Hỗ trợ	20.2
Kháng cự	24.5
Giá vào	21.0 – 21.2
Giá cắt lỗ	20.0
Giá mục tiêu	26.0

KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN

PVD



Xu hướng	Tăng
Hỗ trợ	68.5
Kháng cự	81.6
Giá vào	70.0
Giá cắt lỗ	67.0
Giá mục tiêu	90.0

KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN

VCG



Xu hướng	Tăng
Hỗ trợ	12.5
Kháng cự	19.0
Giá vào	12.7 – 13.0
Giá cắt lỗ	12.0
Giá mục tiêu	16.0 – 17.0

THANK YOU

Phòng phân tích

*Huyền Ngọc Thương (M)
Phan Minh Đức*

*Nguyễn Hoàng Anh Tuấn
Nguyễn Ngọc Thành*

Khuyến cáo: Báo cáo này phục vụ cho mục đích tham khảo thông tin, khách hàng không nên xem đây là hướng dẫn mua hoặc bán cổ phiếu. VFS không đảm bảo tính chắc chắn và không chịu trách nhiệm khi khách hàng sử dụng báo cáo cho hoạt động đầu tư của mình.